

Bóng dáng Ân Sư Nhắc lại Thầy Võ Thành Cứ Nguyễn Thị Cỏ May

Hôm nay Paris ngập trong tuyết trắng dưới hơn 3 cm. Từ trong nhà nhìn qua lớp cửa kiếng chỉ thấy một màu trắng phủ lên nóc nhà, mặt đường, cây cối. Giao thông trong vùng Paris gần như ngưng đọng lại. Một thông tin nhỏ với bạn đọc về thời tiết bất thường của Paris năm nay.

Cỏ May nhận được bài báo, cái tựa đã làm cho Cỏ May đặc biệt chú ý “Chuyện Nhựt báo Dân Quyền”.

Cỏ May chú ý vì cái tựa của thư tín có một chữ rất bình thường mà ngày nay rất ít khi thấy phổ biến, đó là “NHỰT báo”. Người ta quen nói “NHẬT báo”.

Địa danh có phi trường của Sài Gòn là Tân Sơn Nhứt tọa lạc trong lãnh thổ của làng xã có tên là làng Tân Sơn Nhứt bên cạnh làng Tân Sơn Nhì nay cũng bị đọc lại là Tân Sơn Nhất. Thậm chí tên đường Võ Tánh, tên núi Châu Thới ở Biên Hòa cũng đã có đề nghị đổi lại là đường Vũ Tánh và núi Chu Thái trong những ngày đầu cộng sản Hà nội ngang ngược đổi tên Sài Gòn!

Cỏ May thận trọng mở thư ra đọc. Quả thật đúng đó là thư gửi lại bài báo cũ viết về chuyện **Nhựt báo Dân Quyền** xuất bản năm 1936 tại Sài Gòn.

Đọc qua cái tựa, Cỏ May nhớ ngay đây là bài báo mà Cụ Tiểu Tử có nói qua và cho biết sẽ gửi cho Cỏ May đọc vì trong đó viết về Giáo sư Võ Thành Cứ, Thầy học của Cỏ May vào giữa thập niên 50 ở Lyceum Nguyễn Văn Khuê, đường Kitchener (sau này là đường Nguyễn Thái Học), Sài Gòn, trước Chợ Cầu Muối và gần Chợ và Cầu Ông Lãnh.

Bài báo rất ngắn, không thấy trích dẫn nguồn gốc, Cỏ May muốn giới thiệu lại nguyên văn để bạn đọc đọc qua đầy đủ mà để có ý niệm về phong trào tranh đấu thời bấy giờ và nhứt là phong thái của những nhà ái quốc tây học và sau cùng, điều lạ là nhà cầm quyền thực dân lại biết tôn trọng luật pháp của chính họ. Sau đó, Cỏ May sẽ nhắc lại Giáo sư Võ Thành Cứ và vài bạn ái quốc của Ông. Đó là những tấm gương không tì vết về lòng ái quốc trong thế kỷ qua.

“Chuyện nhựt báo Dân Quyền, năm 1936

Giáo sư Võ Thành Cứ, giáo sư trường Petrus Ký Sài Gòn, đã từng hoạt động trong tổ chức Quốc Gia Độc Lập Đảng ở Gò Dầu, ông du học tại Pháp, với tấm lòng yêu nước thiết tha. Khi về nước, thoát tiên ông tham gia ngành báo chí, tranh đấu cho tự do báo chí, tự do ngôn luận, để từ đó phát động phong trào đấu tranh đòi độc lập, tự do cho dân tộc. Năm 1936, ông cùng một bạn chí thân người Pháp, ông Cendrieux có tư tưởng chống thực dân ra tờ báo Dân Quyền. Ông Võ Thành Cứ là nhà báo đầu tiên dám công khai thách thức cả guồng máy cai trị hà khắc của thực dân. Tờ Dân Quyền, số báo ra ngày 29-8-1936 không xin phép trước, mà chỉ thông báo cho Biện Lý cuộc biết trước 24 giờ đúng theo luật báo chí Pháp đang áp dụng bên chính quốc. Dĩ nhiên, số báo Dân Quyền nầy bị xe cày đến tịch thu hết ngay khi báo vừa ra khỏi nhà in. Lập tức hai ông Cendrieux và Võ Thành Cứ nạ đơn kiện chánh phủ thuộc địa. Nội vụ được tòa án Sài Gòn xử và tuyên bố hai ông Cendrieux và Võ

Thành Cứ thắng kiện. Nhưng Biện lý cuộc Sài Gòn kháng cáo về tới tòa án Paris. Hai năm sau (1938) tòa án Paris đem vụ án báo chí này ra xét lại. Lần này hai ông Cendrieux và Võ Thành Cứ cũng được thắng kiện... Vụ báo Dân Quyền thắng kiện đã có tầm ảnh hưởng vô cùng rộng lớn cho nền tự do báo chí của miền Nam, vì lúc bấy giờ Nam Kỳ là thuộc địa của Pháp».

Nhớ lại Thầy Võ Thành Cứ

Trường Trung Học Tư Nguyễn Văn Khuê (Lyceum Nguyễn Văn Khuê) sáng lập năm 1940 có Ban Nội trú. Đến thập niên 50, chỉ còn ngoại trú, gồm cấp Tiểu học: Cours Infantin, Préparatoire, Elémentaire, Moyen và Supérieur (thi Bằng Sơ Học Yếu lược = CEPSI) và Trung học: 1^{ère} Année, ...4^e Année, thi Bằng Thành Chung (DEPSI). Năm 1955, bỏ thi DEPSI, đổi qua theo chương trình Pháp: 6^e Moderne ...3^e Moderne, thi Bằng Brevet du Premier Cycle. Các trường di cư dạy chương trình Việt Nam Đệ Thất, ... Đệ Nhị, Đệ Nhứt và thi Trung Học Đệ Nhất Cấp, Tú Tài I, II vào Sài Gòn theo phong trào di cư hãy còn xa lạ với phần lớn học sinh Sài Gòn lúc bấy giờ.

Vào thập niên 50, ở Sài Gòn không có nhiều trường học. Pháp trở lại Đông Dương và tiếp tục hiện diện qua Chánh phủ Quốc Gia Việt Nam cho tới 1954. Tình hình ở Thành phố tương đối yên ổn nên thanh thiếu niên đi học trở lại. Thanh thiếu niên ở Miền trung gần như Phan Rang, Phan Thiết, Đà Lạt hay các Tỉnh Miền nam cũng lên Sài Gòn học. Cổ Mây ở nhà quê, cách Sài Gòn hơn 20 km, không có trường học nên phải lên Sài Gòn ở trọ, ăn cơm tháng đi học. Gốc nông dân nhà nghèo, ở trọ phía bên kia Cầu Ông Lãnh, khu Vĩnh Hội, nên chọn học Trường Nguyễn Văn Khuê cho gần nhà hơn hết, tiện đi về.

Đến năm 3^e Année, tức 4^e Moderne, bắt đầu học với Thầy Võ Thành Cứ. Bảng niêm yết danh sách giáo sư dạy các lớp, có Thầy Võ Thành Cứ, Giáo sư Pétrus Ký, cựu sinh viên Sử Địa Đại Học Sorbonne, Paris, với các giáo sư khác, kể tốt nghiệp Cao Đẳng Hà nội, ...học sinh sắp vào học đều lấy làm phấn khởi và tin tưởng sẽ được một năm học kết quả tốt đẹp. Quả thật, các thầy đều dạy tận tâm. Qua năm 3^e M, Ông Đốc Nguyễn Văn Khuê (Ở Sài Gòn lúc bấy giờ, không biết Hiệu trưởng) ở Pháp về tăng cường dạy Pháp văn chuẩn bị cho học sinh thi Brevet /DEPSI.

Thầy Võ Thành Cứ vui vẻ với học trò nhưng luôn luôn nghiêm minh, có khi khắc khe. Ông cho điểm và phê học bạ rất khích khạo. Điểm làm văn của ông rất khó vượt qua 12/20.

Lúc này, Trường Nguyễn Văn Khuê còn Lớp Seconde và Première. Pháp văn do giáo sư Nguyễn Văn Lúa, bạn của Ông Đốc Nguyễn Văn Khuê dạy. Ông Nguyễn Văn Lúa nổi tiếng cho điểm bài luận văn dưới 0 (- 2, - 3, ...). Khi học sinh được điểm trên 0, ông trừ lại. Học sinh thi Tú Tài I, vào vấn đáp Pháp văn, gặp ông, lúc ra, mặt mày thường toát mồ hôi. Bạn hỏi điểm hay đề thi, thí sinh chỉ kịp trả lời «...Lúa...». Tức ý muốn nói ông Lúa hỏi ...và chắc rớt môn vấn đáp Pháp văn. Từ đây, ở Sài Gòn, trong giới học sinh, có tiếng lóng rất phổ biến «LÚA» có nghĩa là thất bại.

Võ Thành Cứ, can cường, tranh đấu ái quốc

Năm 1929, do tình hình kinh tế khủng hoảng, từ Pháp về, Ông bắt tay với các bạn ái quốc như Nguyễn An Ninh, Phan Văn Hùm, Tạ Thu Thâu, Hồ Văn Ngà, Nguyễn Văn Sâm, ...tranh đấu chống thực dân đòi độc lập cho Việt Nam. Nhưng tất cả đều lo tranh đấu, khi bị tù tội, không có người giúp đỡ đời sống gia đình và cả người ở tù. Ông nhận lãnh trách nhiệm làm việc kiếm tiền giúp đỡ anh em tranh đấu. Ông mở trường dạy học ở đường

Dixmude, Quận Nhì, Sài Gòn, tức con đường chạy ngang Rạp Hát Nguyễn Văn Hảo, đường Trần Hưng Đạo, tới đường Phạm Ngũ Lão, bờ tường Hỏa xa Việt Nam. Và ở đây cũng là nơi đón nhận những người tranh đấu có chỗ làm việc sanh sống qua lúc khó khăn.

Lúc Ông Nguyễn An Ninh ở tù, Ông lãnh nuôi con trai của Ông Nguyễn An Ninh như chính con của mình. Cái nghĩa đối với bạn của các ông ngày nay khó tìm lại được.

Thầy Võ Thành Cứ quê ở Gò Dầu Hạ, tỉnh Tây Ninh, nhà nghèo, nhờ học giỏi, được Tây cho học bổng mà đi học. Lúc còn ở Gò Dầu, thường vào buổi tối, ông tới nhà khá giả, đọc truyện tàu như Tam Quốc, Tây Du, Tê Thiên Đại Thánh cho mấy bà già trầu nghe và thưởng tiền công cho ông đi học ăn bánh hoặc mua sắm thêm giấy mực. Đậu xong Sơ học, ông được nhận vào học Trường bổn quốc Chasseloup-Laubat ở Sài Gòn, khu dành cho học sinh bổn xứ. Trường Chasseloup-Laubat lúc bấy giờ chia ra làm 2 khu: khu dành cho trẻ con Việt-Miên-Lào gọi là Quartier des Indigènes và khu dành cho trẻ con Tây gọi là Quartier des Européens. Ông thi đậu bằng Brevet Supérieur và được bổ nhiệm làm thầy giáo, rồi làm Đốc học tại tỉnh Rach Giá.

Vừa làm Đốc học, vừa dạy Lớp Nhứt (Cours Supérieur để thi Sơ học). Một hôm Thanh tra người Pháp tới xét trường. Vào lớp ông đang dạy, viên Thanh tra lấy ngón tay chấm bụi và bôi lên mặt một học sinh để cho ông thấy là bàn ghế dơ bẩn. Trước cử chỉ xác láo của viên Thanh tra xúc phạm đến nhân phẩm của học trò của ông, ông bèn dấm vào mặt viên Thanh tra mấy dấm làm cho viên Thanh tra hoảng sợ. Tuy ông là người có vóc dáng nhỏ, không cao tới 1m60 nhưng nhờ có nghề võ hộ thân.

Phản ứng của ông dẫn tới hậu quả ở tù và mất việc dễ dàng. Nhà nghèo, làm Đốc học lãnh lương 90 đồng bạc / tháng, có nhà ở bên cạnh trường học, lúc bấy giờ không phải là địa vị mà nhiều người có được. Ông biết nhưng ông không thể khuất phục trước sự sỉ nhục học trò của ông, tức sỉ nhục ông và sỉ nhục luôn dân tộc của ông.

Dĩ nhiên viên Thanh tra thưa ông lên Chánh quyền cấp trên. Kết quả, ông không bị mất việc. Trái lại, viên Thanh tra bị đổi đi nơi khác.

Sự việc xảy ra ở một tỉnh lẻ rất dễ truyền miệng đi khắp nơi. Một hôm, có một nhà đại điền chủ, nghe chuyện ông dấm đánh Thanh tra Tây, tới thăm ông và hỏi:

- Chú em có bằng lòng với địa vị này không? Có dám bỏ để tiến thân xa hơn không?
- Thưa, tui nhà nghèo, có muốn làm gì thêm, cũng không làm được.
- Chú em có muốn qua Tây học thêm không?

Thấy Ông Võ Thành Cứ ngạc nhiên, Ông Đại Điền chủ bèn nói rõ ra ý của Ông đã dự bị sẵn:

- Nếu chú em dám bỏ ở đây, qua cho chú em đi Tây, lo cho chú em ăn học thành tài mới trở về nước. Chỉ với một điều kiện «về nước truyền bá cách mạng chống thực dân đòi độc lập cho xứ sở».

Vậy là Ông Võ Thành Cứ nghĩ làm Ông Đốc, đi qua Tây học tiếp. Ông học ở Toulouse, đậu Tú Tài I năm đầu tiên dễ dàng vì Văn bằng Brevet Supérieur luyện cho học sinh có một căn bản vững vàng, nhứt là về văn chương. Qua năm sau, Ông đậu Tú Tài Triết và lên Paris học Sử Địa ở Sorbonne.

Khủng hoảng kinh tế bùng nổ, lúa ở Việt Nam mất giá. Nhà điền chủ thua lỗ nên không thể tiếp tục trợ cấp cho Ông ở lại học xong chương trình Cử nhân.

Năm 1985, trong lúc sưu tầm tài liệu về các Giáo phái Miền nam ở Văn khố ở Aix, Cỏ May tình cờ bắt được một báo cáo của An ninh về Giáo sư Võ Thành Cứ và nhà Đại Điền chủ kia là Ông Ngô Văn Thịnh với nội dung đúng như vậy.

Sau này, khi học với Ông, học trò lên nhà Ông ở Gò Dầu chơi, có biết Bà vợ hai của Ông Ngô Văn Thịnh tới chơi, thăm Ông Bà và Ông Bà đều gọi là Dì.

Ông Võ Thành Cứ và các bạn của Ông tranh đấu chỉ đòi Pháp giao trả độc lập lại cho Việt nam. Các ông có tranh đấu theo Đệ Tam hay Đệ Tứ, cũng không theo đuổi mục đích biến Việt Nam trở thành cộng sản. Bàn tay của các Ông không đẫm máu đồng bào như bàn tay của Hồ Chí Minh và đảng cộng sản. Đây là điểm nổi cộm phân biệt các ông với những người cộng sản Hồ Chí Minh. Nên không thể nói các ông không phải là những nhà ái quốc thật sự.

Về nước với bằng cấp Tây, thay vì đi làm quan cho Tây, Ông Võ Thành Cứ ra báo, áp dụng luật lệ của Chánh quyền Pháp, thách thức với Nhà cầm quyền thực dân.

Chủ tịch Đảng Quốc Gia Độc Lập là Ông Hồ Văn Ngà. Luôn luôn là học sinh xuất sắc từ ở Trường Bồn quốc Chasseloup-Laubat qua tới Trường kỹ sư Centrale ở Paris. Vậy mà tới năm cuối, Ông bỏ tốt nghiệp văn bằng kỹ sư, để tranh đấu chống thực dân. Bác vật Lưu Văn Lang (nhạc phụ của Bác sĩ Trần Văn Đỗ, Nguyên Ngoại trưởng chánh phủ Miền nam), một thời nổi tiếng ở Việt nam, nghe tin Ông Hồ Văn Ngà bỏ học, lấy làm tiếc «Ngà học giỏi, ưu hạng ở mỗi kỳ thi lên lớp. Tôi học thua Ngà xa. Vậy mà dám bỏ học, thiệt uổng cho tương lai xán lạn».

Tranh đấu chung trong mặt trận chống Tây trở lại, Ông Hồ Văn Ngà bị cộng sản Hồ Chí Minh sát hại tại Đá Bạc, gần Cà Mau, để dành độc quyền kháng chiến cho Việt minh cộng sản.

Cỏ May thường nghĩ nếu Hồ Chí Minh được Tây cho vào trường Thuộc địa học thì Hồ Chí Minh đã thực hiện được giấc mộng làm quan vừa thỏa mãn tham vọng cá nhân của ông, vừa phục hận cho cha bị bãi chức vì xử án trong lúc say rượu lỡ tay đánh chết phạm nhân. Và hơn nữa, nếu Hồ Chí Minh được địa vị học vấn của các Ông Võ Thành Cứ, Hồ Văn Ngà, Tạ Thu Thâu, ... thì chắc chắn Hồ Chí Minh đã làm người «có ích cho Nhà nước thực dân» rồi, khỏi xuống tàu tìm đường cứu nước mà tránh di hại nhiều năm dài cho dân tộc cái thảm nạn cộng sản rừng rợn như hiện nay.